TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
------	----------
Số: **133**/2017/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 27 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 122/2017/ TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2017 giữa :

Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Diễm T,** sinh năm: 1982 – Trú tại: k25/17 Nguyễn T, tổ 61 AT II, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông **Đỗ Trọng T**, sinh năm 1979 – Trú tại: k25/17 Nguyễn T, tổ 61 AT II, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Đỗ Trọng T (theo giấy chứng nhận kết hôn số 146 ngày 15 tháng 12 năm 2006 của UBND phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Đỗ Trọng T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Đỗ Trọng T thống nhất tự nguyện thỏa thuận giao 02 con chung là Đỗ Trọng T1, sinh ngày : 30/01/2001 và Đỗ Trọng L, sinh ngày : 14/01/2009 cho ông Đỗ Trọng T trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Đỗ Trọng T xác định không có.

- Về quan hệ nợ chung: Bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Đỗ Trọng T xác định không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình: Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng Bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Đỗ Trọng T phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng bà T tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 0001677 ngày 17/04/2017. Hoàn trả lại cho bà Trang số tiền 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- VKSND quận S; thành phố Đà Nẵng
- Chi cục THADS quận S; thành phố Đà Nẵng
- Các đương sự;
- UBND phường A, quận S, TP Đà Nẵng.
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỒ THỊ MỸ DUNG